

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2024/QĐST-DS

Ngày: 01-02-2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

“Về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hồ Thị Miên

Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Văn Thành

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên họp: Bà Lê Hà Thảo Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 20/2024/TLST-DS ngày 11/01/2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2024/QĐST-DS ngày 24 tháng 01 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964.
Địa chỉ: Ấp E, xã P, huyện B, tỉnh Long An.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1956; Địa chỉ: ấp D, xã P, huyện B, tỉnh Long An.

2. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1962; Địa chỉ: Số nhà A, ấp E, xã P, huyện B, tỉnh Long An.

3. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1966; Địa chỉ: ấp E, xã P, huyện B, tỉnh Long An.

4. Ông Nguyễn Tự L, sinh năm 1970; Địa chỉ: ấp E, xã P, huyện B, tỉnh Long An.

5. Ông Nguyễn Thành K, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số nhà I, ấp E, xã P, huyện B, tỉnh Long An.

6. Bà Đặng Thị Ngọc L1, sinh năm 1959; Địa chỉ: Số nhà A, ấp E, xã P, huyện B, tỉnh Long An.

7. Anh Nguyễn Minh K1, sinh năm 1982

8. Chị Nguyễn Thị Minh T2, sinh năm 1988;

9. Chị Nguyễn Thị Minh A, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: ấp E, xã P, huyện B, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự ngày 28/12/2023, ông Nguyễn Văn T trình bày:

Mẹ ông là cụ Trần Thị N, sinh năm 1932; Địa chỉ cư trú: ấp E, xã P, huyện B, tỉnh Long An. Cụ N có cha là cụ Trần Văn K2 (sinh năm 1898, mất năm 1945), có mẹ là cụ Trần Thị P (sinh năm 1900, mất 1996), có chồng là cụ Nguyễn Văn M (sinh năm 1934, chết năm 2023), có 07 người con là: bà Nguyễn Thị Kim Á, ông Nguyễn Tấn M1, ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị T1, ông Nguyễn Tự L, ông Nguyễn Thành K. Ông Nguyễn Tấn M1 chết năm 2020, có vợ là bà Đặng Thị Ngọc L1, có 03 người con gồm: anh Nguyễn Minh K1, chị Nguyễn Thị Minh T2, chị Nguyễn Thị Minh A. Ngoài ra cụ N không còn người con ngoài giá thú hay con nuôi nào khác.

Hiện nay cụ N đứng tên trên GCNQSDĐ số CG 928089 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp ngày 28/3/2017 đối với thửa 239, tờ bản đồ số 1, diện tích 5145,5m² tại ấp E, xã P, huyện B, tỉnh Long An. Thửa đất này nằm trong dự án khu dân cư G do Công ty TNHH X làm chủ đầu tư nên cần thực hiện các thủ tục liên quan. Tuy nhiên, hiện nay cụ N tuổi đã cao, sức khỏe yếu, thường xuyên bị bệnh, không còn đi lại được, việc vệ sinh cá nhân phải có người trợ giúp, không còn nhận thức được việc xảy ra hàng ngày và không kiểm soát được hành vi của mình.

Do đó, ông Nguyễn Văn T yêu cầu tuyên bố mẹ ông là cụ Trần Thị N, sinh năm 1932; Địa chỉ cư trú: ấp E, xã P, huyện B, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự để cử người giám hộ thay mặt mẹ thực hiện các thủ tục liên quan.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm bà Nguyễn Thị Kim Á, ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị T1, ông Nguyễn Tự L, ông Nguyễn Thành K, bà Đặng Thị Ngọc L1, anh Nguyễn Minh K1, chị Nguyễn Thị Minh T2, chị Nguyễn Thị Minh A đều thống nhất yêu cầu tuyên bố cụ Trần Thị N, sinh năm 1932; Địa chỉ cư trú: ấp E, xã P, huyện B, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về chấp hành pháp luật: Kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật.

Về nội dung:

Theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 410/KLGD ngày 16/01/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H kết luận: “Về y học: Đương sự bị sa sút tâm thần tuổi già, mức độ nặng (F03-ICD10), Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và làm chủ hành vi”. Do đó, có đủ căn cứ tuyên bố cụ Trần Thị N mất năng lực hành vi dân sự. Đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ông Nguyễn Văn T yêu cầu tuyên bố cụ Trần Thị N, sinh năm 1932; Địa chỉ cư trú: ấp E, xã P, huyện B, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự mất năng lực hành vi dân sự nên Tòa án xác định đây là việc dân sự “tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”. Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An có thẩm quyền thụ lý giải quyết vụ việc theo thủ tục sơ thẩm.

[2] Ông Nguyễn Văn T là con ruột của cụ N nên có quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với cụ Trần Thị N theo quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự và Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Người yêu cầu ông Nguyễn Văn T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Kim A, ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị T1, ông Nguyễn Tự L, ông Nguyễn Thành K, bà Đặng Thị Ngọc L1, anh Nguyễn Minh K1, chị Nguyễn Thị Minh T2, chị Nguyễn Thị Minh A vắng mặt nhưng có đề nghị Toà án giải quyết việc dân sự vắng mặt nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án tiến hành mở phiên họp.

Về nội dung:

[4] Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có lời khai thống nhất cụ Trần Thị N tuổi đã cao, sức khoẻ yếu, không còn đi lại được, việc vệ sinh cá nhân phải có người trợ giúp, không còn nhận thức được việc xảy ra hàng ngày và không kiểm soát được hành vi của mình.

[5] Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 410/KLGD ngày 16/01/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H về việc theo dõi giám định đối với cụ Trần Thị N thì Cụ N được Bác sĩ đến khám trong tình trạng nằm một chỗ, gọi

hỏi chỉ nói 01-02 từ không liên quan, khả năng ghi nhớ suy giảm nặng, không có khả năng phân tích và tổng hợp, không nhận biết không gian thời gian, bản thân không nhận biết người thân, ăn ngủ và vệ sinh cá nhân gia đình giúp và kết luận: Về y học: Đương sự bị sa sút tâm thần tuổi già, mức độ nặng (F03-ICD10), Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và làm chủ hành vi. Do đó, có căn cứ chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Văn T về việc tuyên bố cụ Trần Thị N mất năng lực hành vi dân sự.

[6] Về chi phí giám định pháp y tâm thần: Ông T đã tự chi trả cho Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Thành phố H và đồng ý chịu chi phí này. Do đó, ông T đã nộp xong.

[7] Về lệ phí dân sự: Ông Nguyễn Văn T phải chịu lệ phí là 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bởi các căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, các Điều 35, 39, 149, 361, 370, 371, 372, 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 17, 22 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 37 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T.

Tuyên bố cụ Trần Thị N, sinh năm 1932; Địa chỉ cư trú: ấp E, xã P, huyện B, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự.

Sau khi quyết định này có hiệu lực pháp luật, ông T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Long An) để làm thủ tục cử người giám hộ cho cụ Trần Thị N theo quy định pháp luật.

Khi người bị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự không còn ở trong tình trạng đã bị tuyên bố thì chính người đó hoặc người có quyền, lợi ích liên quan hoặc cơ quan, tổ chức hữu quan có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng ông T đã nộp theo biên lai thu số 0006881 ngày 10/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức (ông T đã nộp xong).

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: đương sự, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng cáo, kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Toà án ra quyết định. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được bản sao quyết định hoặc kể từ ngày được niêm yết theo quy định pháp luật.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Hồ Thị Miên

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Kim Thái Long – Tô Bá Lộc

Hồ Thị Miên